

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLONG  
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-ST  
Ngày 15 -8- 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Vụ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lượng và bà Phạm Thị Hằng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trà My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lang Thị Tố - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Đàm Văn L, sinh năm 1988 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nơi ở trước khi phạm tội: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Đàm Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Hoàng Thị L đã ly hôn và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-5-2024 - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 08/5/2024, Đàm Văn L là người nghiện ma túy, thuê xe taxi biển kiểm soát 48A – 083.43 của anh Đỗ Văn T (sinh năm 1982, trú tại thôn Q, xã Q) đi từ nhà nghỉ Q đến địa bàn xã Đ, huyện Đ để mua ma túy. Lúc này có anh Triệu Đức T (sinh năm 1998, trú tại thôn Q, xã Q) đến chơi nên L rủ anh T đi cùng. Theo chỉ dẫn của L anh Tùng chở L và anh T đến nhà nghỉ G tại xã Đ, huyện Đ (do anh Nguyễn Thanh S làm chủ). Anh Tr và anh T ngồi ngoài xe đợi, còn L một mình đi vào nhà nghỉ tìm gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch; trước đây L đã từng mua ma túy của người này) để hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy (loại Methamphetamine). Sau khi mua được

ma túy, L ra xe cùng với anh Tr và anh T về lại nhà nghỉ Q. Anh T ở phòng L chơi khoảng 30 phút thì ra về. Sau đó, L lấy số ma túy vừa mua chia một phần vào 03 ống nhựa trong suốt rồi cất giấu vào trong dây đeo túi ba lô của mình. Số ma túy còn lại L để sử dụng từ đêm ngày 08/5/2024 đến sáng ngày 10/5/2024 thì hết.

Khoảng 08 giờ ngày 10/5/2024, chị Phùng Thị N (*trú tại thôn Q, xã Q*) đến phòng của L chơi. L và chị N nói chuyện một lúc thì chị N nằm ngủ. Lúc này, L lấy 01 đoạn ống nhựa có chứa ma túy cất giấu trong dây đeo túi ba lô bỏ vào gói thuốc lá hiệu WAR HORSE màu nâu rồi giấu trong cặp quần đùi đang mặc. Đến khoảng 10 giờ 35 phút cùng ngày, L bị lực lượng Công an huyện Đắk Glong phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 217/KL-KTHS, ngày 15/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, xác định:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 01)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “*Mẫu A*” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1382 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước (2,3 x 0,8)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “*Mẫu B*” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1186 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 ống nhựa trong suốt được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 0,9)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “*Mẫu B*” gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng mẫu là 0,1471 gam.

Tổng khối lượng ma túy là: 0,4039 gam Methamphetamine.

Hoàn lại sau giám định: 0,1187 gam Methamphetamine và 01 đoạn ống nhựa đựng mẫu được đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ghi “*Mẫu A hoàn trả*”; 0,2313 gam Methamphetamine và 02 đoạn ống nhựa đựng mẫu được đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư có ghi “*Mẫu B hoàn trả*”.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 16-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Đàm Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đàm Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,1187 gam Methamphetamine và 01 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu A hoàn trả; 0,2313 gam Methamphetamine và 02 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu B hoàn trả; 01 gói thuốc lá, 01 túi ba lô, 01 chai nhựa có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong.

Bị cáo Đàm Văn L không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08-5-2024 Đàm Văn L đến xã Đắk N'Đrung, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mua 1.500.000 đồng ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mang về phòng số 9, nhà nghỉ Q tọa lạc tại thôn Q, xã Q, huyện Đ để cất giấu sử dụng. Đến 10 giờ 35 phút ngày 10-5-2024 Công an huyện Đắk Glong phát hiện bắt quả tang Đàm Văn L tàng trữ 0,4039 gam Methamphetamine cùng tang vật.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[3]. Xét tính chất vụ án do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc,

mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1187 gam Methamphetamine và 01 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu A hoàn trả; 0,2313 gam Methamphetamine và 02 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu B hoàn trả; 01 gói thuốc lá, 01 túi ba lô, 01 chai nhựa có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắc Glong.

[6]. Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đàm Văn L chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đỗ Văn T, Nguyễn Đức Tr quá trình nhận chở và đi cùng Đàm Văn L đến địa bàn xã Đ, huyện Đ không biết L đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Hoàng Thị H, ông Nguyễn Thanh S không biết việc Đàm Văn L mua, tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Phùng Thị N quá trình đến phòng của Đàm Văn L chơi không biết việc L tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Đàm Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đàm Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10-5-2024.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1187 gam Methamphetamine và 01 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu A hoàn trả; 0,2313 gam Methamphetamine và 02 ống nhựa được niêm phong trong bì thư ghi Mẫu B hoàn trả; 01 gói thuốc lá, 01 túi ba lô, 01 chai nhựa (*có đặc điểm như biên bản*

*giao nhận vật chứng ngày 19-7-2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong).*

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đàm Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Quốc Vụ**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Vụ**

